

NGHE VIẾT CHÍNH TẢ

BÀI TẬP CHÍNH TẢ

THUẬT LẠI SỰ VIỆC ĐƯỢC CHỨNG KIẾN

I. Nghe – viết

II. Bài tập chính tả

a. Chọn dấu câu phù hợp với mỗi ô trống. Nhớ viết hoa chữ cái đầu câu.

Cò vạc điếc xám rủ nhau về đây làm tổ chúng gọi nhau trêu ghẹo nhau văng cả một vùng sông nước

Theo Thảo Nguyên

b. Dùng từ ngữ khi nào, lúc nào, bao giờ đặt câu hỏi cho các từ ngữ in đậm:

- **Buổi sáng**, ông em thường ra sân tập thể dục.
- Mẹ gọi Nam dậy **lúc 6 giờ**.

- **Tuần sau**, lớp em thi văn nghệ.

b. Viết tên 2 - 3 đường phố mà em biết.

c. Tìm 2 - 3 từ ngữ chứa tiếng:

- Bắt đầu bằng chữ ch hoặc tr, có nghĩa:

- Chỉ người trong gia đình, dòng họ. M: chị
- Chỉ cây cối. M: tre

- Có vần ong hoặc ông, có nghĩa:

- Chỉ đồ vật. M: cái vòng
- Chỉ con vật. M: con ong

Nói 4 - 5 câu về một việc làm hằng ngày của thầy cô theo gợi ý:

- Giới thiệu việc làm của thầy cô.
- Các bước thầy cô thực hiện công việc.



d. Viết 4 - 5 câu về nội dung em vừa mới nói.

